

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HSST

Ngày: 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân và bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2021/TLST- ST ngày 27 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Sùng A Ch, tên gọi khác: Không, sinh năm 1963, tại: huyện M, tỉnh Hòa Bình; Trú tại: Xóm C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Sùng A Th, con bà Phàng Y D (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Y Svà 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/6/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phàng A L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993, tại: huyện M, tỉnh Hòa Bình; Trú tại: Xóm C, xã P, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Phàng A D, con bà Tênh Y M; Bị cáo có vợ là Sùng Y S và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/6/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Sùng Y S, sinh năm 1995, trú tại: Xóm C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng A Ch và Phòng A L đều là đối tượng nghiện chất ma túy và có quan hệ họ hàng với nhau. Khoảng 09h00' ngày 09/6/2021, Ch bị đau bụng nên đã nhờ L chở đi mua Heroine về sử dụng cho đỡ đau bụng, L đồng ý sau đó điều khiển xe máy BKS: 26KB-7943 chở Ch ngồi sau, Ch chỉ đường cho L đi đến bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Khi đến bản Co Tang, L dừng xe ở gần một quán bán hàng tạp hóa đợi Ch, Ch một mình đi bộ đến nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên. Ch hỏi và mua của người phụ nữ đó 01 gói Heroine gói bằng nilon màu đen với giá 100.000 đồng. Mua xong Ch lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được ra để sử dụng tại sân nhà của người phụ nữ nhưng lúc này do thời tiết có gió to không sử dụng được nên Ch gói lại như cũ rồi cầm ở tay phải đi bộ ra chỗ L đang đứng đợi bảo L chở về nhà để sử dụng. Sau đó, L điều khiển xe máy chở Ch đi về, khi đi đến khu vực bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Tạm giữ vật chứng của Sùng A Ch gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ trắng; Tạm giữ của Phòng A L: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại TAURUS, BKS: 26KB-7943; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc.

Ngày 09/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ đã phối hợp với VKSND huyện Vân Hồ và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A Ch và Phòng A L được 0,17 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu C bàn giao lại cho Giám định viên của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1115 ngày 15/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng thu giữ là 0,17 gam. Không hoàn lại mẫu gửi giám định.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 26K8-7943, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của Phòng A L và vợ là chị Sùng Y S, sinh năm 1995, trú tại: Xóm C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Việc Phòng A L sử dụng chiếc xe máy chở Sùng A Ch đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, chị Sê không biết.

Tại bản Cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sùng A Ch và Phàng A L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng A Ch và, Phàng A L, phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sùng A Ch và Phàng A L mỗi bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối Sùng A Ch và Phàng A L.

Trả cho chị Sùng Y S 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại TAURUS, BKS: 26KB-7943; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ trắng.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tranh luận gì với viện kiểm sát, không có ý kiến bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 09/6/2021, Sùng A Ch, Phàng A L, bị phát hiện bắt quả tang tàng trữ 0,17 gam Heroine mục đích sử dụng chung. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã có đủ căn cứ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Bị cáo Sùng A Ch là người khởi xướng rủ Phàng A L phạm tội do vậy cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo Sùng A Ch. Bị cáo Phàng A L với vai trò là đồng phạm giúp sức, dùng xe máy chở Phàng A L thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng coi thường pháp luật, cố tình phạm tội. Cần có mức án nghiêm khắc đối với từng bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối Sùng A Ch và Phàng A L.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại TAURUS, BKS: 26KB-7943; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ trắng, tạm giữ của Sùng A Ch là tài sản chung của bị cáo Phàng A L và vợ là chị Sùng Y S. Việc bị cáo mang xe máy đi mua ma túy chị Sê không biết do vậy trả lại cho chị Sùng Y S.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Các bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, không xử lý trong vụ án này.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch và Phàng A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Sùng A Ch 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Xử phạt: Bị cáo Phàng A L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối Sùng A Ch và Phàng A L.

Trả cho chị Sùng Y Sê 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại TAURUS, BKS: 26KB-7943; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ trắng.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo Sùng A Ch và Phàng A L.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

